TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 05/9/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Văn Sớm.
2. Ông Nguyễn Minh Vương.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước.

Ngày 05 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 271/2017/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2017 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2017/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Thúy N**, sinh năm: 1996. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Phạm Thị Thúy N trình bày như sau: Chị N cùng với anh Nguyễn Văn H xác lập quan hệ hôn nhân năm 2014 và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 42/2014, ngày 16/6/2014. Sau ngày cưới, Chị N về sống cùng bên gia đình anh H, nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân, do trước khi cưới nhau thì giữa Chị N với anh H không có nhiều thời gian để tìm hiểu nhau trước; anh H không chăm lo làm ăn để chăm lo cho gia đình và còn vô cớ nghi ngờ Chị N không chung thủy. Chị N với anh H ly thân từ tháng 11/2014 (AL) cho đến nay và không có gặp nhau để tìm biện pháp hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Chị N xét thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh H, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về nuôi con chung; về chia tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố khác cho anh H biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Chị Phạm Thị Thúy N khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn H có nơi cư trú tại: Ấp A, xã B, huyện C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cần Đước, tỉnh Long An theo quy định tại các Điều 28, 35, 36 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét, yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thúy N đối với anh Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Cuộc sống vợ chồng giữa Chị N và anh H trong thời gian rất ngắn từ khoảng tháng 6 đến tháng 11/2014 thì phát sinh mâu thuẫn tình cảm và ly thân cho đến nay. Chị N nộp đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án thụ lý vụ án và đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên hòa giải vụ án nhiều lần nhằm tạo điều kiện cho hai anh chị tìm được biện pháp để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, nhưng không có kết quả, do anh H vắng mặt không lý do. Từ đó, xét thấy anh H không có thiện chí đoàn tụ, xét tình cảm vợ chồng giữa Chị N và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị N đối với anh H.

[3] Về nuôi con chung; Về chia tài sản chung và chia nợ chung: Không có, nên không xét.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Thúy N phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 36, 39, 147 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Phạm Thị Thúy N đối với anh Nguyễn Văn H.

1. Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thúy N được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về án phí: Chị Phạm Thị Thúy N phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000111 ngày 20/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đước do chị Phạm Thị Thúy N đã nộp sang án phí sung công quỹ Nhà nước.

Đương sự có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- CCTHADS huyện Cần Đước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thiện Tâm